

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2026/HS-ST

Ngày: 09/4/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Bình Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Lộc.

2. Ông Nguyễn Văn Đâu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Tuấn Dũng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2026/HSST ngày 20/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 94/2026/QĐXXST-HS ngày 18/3/2026 đối với các bị cáo:

1/ **Huỳnh Tấn T**; Sinh năm: 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D Đ, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Căn hộ A Chung cư I, số F K, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T1 và bà Nguyễn Thị Kiều T2; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 02/8/2025; (Có mặt).

2/ **Tiêu Minh P**; Sinh năm: 1994 tại Vĩnh Long; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 647 H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 647 H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: Đại học; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tiêu M và bà Nguyễn Thị Bích L; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 02/8/2025; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 06/7/2025, thông qua mạng xã hội bị cáo Tiêu Minh P đặt mua 300.000 đồng ma túy của 01 người đàn ông (chưa rõ lai lịch) và hẹn giao ma túy tại trước địa chỉ số C đường A, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, thông qua mạng xã hội Z, bị cáo Phúc quen với bị cáo Huỳnh Tấn T, bị cáo P rủ bị cáo T sử dụng ma túy chung thì bị cáo T đồng ý.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/7/2025, bị cáo Tiêu Minh P đến thuê phòng 204 khách sạn L1, địa chỉ A Đường số F, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó nhắn tin địa chỉ phòng khách sạn cho bị cáo T và nói bị cáo T mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 59U1 – 619.99 đến khách sạn L1 gặp bị cáo P. Sau đó, bị cáo T ngồi lên giường, bị cáo P lấy gói nilon có chứa ma túy để sẵn trên bàn. Bị cáo T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy từ trong ba lô ra đặt trên giường bao gồm: bình nhựa có đục 02 lỗ tròn ở nắp có cắm ống hút bằng nhựa, 05 hộp quẹt gas, ống thủy tinh hình cong có đầu tròn, một ống hút bằng nhựa có 01 đầu đã được hàn kín, sau đó bị cáo P đưa gói nilon ma túy để bị cáo T bỏ vào đầu tròn của ống thủy tinh, bị cáo T dùng bật lửa gas đốt nóng ma túy và đưa bị cáo P sử dụng trước, bị cáo T cầm bộ dụng cụ, tay phải cầm bật lửa đốt nóng ma túy và đưa ống hút vào miệng bị cáo P để “hút” ma túy, tiếp đó bị cáo T cầm bộ dụng cụ tự “hút”, khi sử dụng ma túy xong thì bị cáo T và bị cáo P đánh bài dưới hình thức ai thua thì cởi quần, áo, cả hai thay phiên nhau sử dụng hết ma túy.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 10/7/2025 bị cáo P đi về nhà và hẹn sẽ quay lại nhưng không quay lại và trước khi bị cáo P đi bị cáo T có nói sẽ chia tiền mua ma túy mỗi người 150.000 đồng, tiền phòng mỗi người 100.000 đồng.

Đến khoảng 03 giờ 00, ngày 10/7/2025, Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính tại phòng 204 khách sạn L1, địa chỉ A Đường số F, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bị cáo Huỳnh Tấn T đang thuê lưu trú và thu giữ 01 gói nilon chứa tinh thể, 01 bình nhựa có nắp màu đen gắn ống thủy tinh, ống hút, 05 bật lửa, 01 ống hút được bịt kín xét nghiệm, 01 đầu, qua xét nghiệm bị cáo T dương tính với chất ma túy nên đưa về Công an phường làm rõ. Tiếp tục truy xét Cơ quan điều tra đã tiến hành đưa bị cáo Tiêu Minh P về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Huỳnh Tấn T và Tiêu Minh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của các bị can thống nhất với nhau và thống nhất với những người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo T và bị cáo P khai nhận đây là lần đầu cả hai sử dụng ma túy cùng nhau thì bị bắt.

Kết luận giám định số 969/KL-KTHS ngày 24/7/2025 của Phòng K Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Tinh thể được ký hiệu m_1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0743g (không thấy không bảy bốn ba gam), loại Methamthetamine.

- Tinh thể được ký hiệu m_2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0240 (không thấy không hai bốn không gam), loại Methamthetamine.

- Tinh thể được ký hiệu m_3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

Thu giữ, tạm giữ của bị cáo Huỳnh Tấn T:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu gold, dung lượng 128GB, số IMEI1: 352843113124652; số IMEI2: 352843113013079, T sử dụng để liên lạc với P tổ chức sử dụng ma túy.

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể.

- 01 (một) bình nhựa có nắp màu đen có gắn ống thủy tinh và ống hút, đã qua sử dụng.

- 05 (năm) bật lửa, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ống hút được bịt kín một đầu, đã qua sử dụng.

Thu giữ, tạm giữ của bị cáo Tiêu Minh P:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 Promax, màu trắng, dung lượng 256GB, số máy: MU793VN/A; số sêri: GPG7W6HN6P, số IMEI1: 357164760625122; số IMEI2: 357164760663636, không gắn sim, P sử dụng để liên lạc với T tổ chức sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G, Số máy: A556E/DS; số sêri: R5CS517LLRH; số IMEI: 35047110025993; số IMEI2: 357268430025991; gắn sim số: 0869092517, P sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Các vật chứng trên đã được chuyển đến kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 221/CT-VKS-KV9 ngày 19/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Huỳnh Tấn T, Tiêu Minh P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa: Các bị cáo T, P đã khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo P khởi xướng và mua ma túy; bị cáo T là người cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy.

Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 (đối với bị cáo P) Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 tuyên bố các bị cáo Huỳnh Tấn T và Tiêu Minh P đều phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị xử phạt:

+ Đối với bị cáo Huỳnh Tấn T từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Đối với bị cáo Tiêu Minh P 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

- Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo Huỳnh Tấn T:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu gold. Do điện thoại trên bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể; 01 (một) bình nhựa có nắp màu đen có gắn ống thủy tinh và ống hút, đã qua sử dụng; 05 (năm) bật lửa, đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút được bịt kín một đầu, đã qua sử dụng.

Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo Tiêu Minh P:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 Promax, màu trắng, dung lượng 256GB; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G. Do các điện thoại trên bị cáo P sử dụng vào việc phạm tội.

Các bị cáo T, P không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh; các bị cáo nói lời sau cùng có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh và tính hợp pháp của các quyết định tố tụng: Lời khai nhận của các bị cáo T, P là khách quan, phù hợp với các biên bản bắt người phạm tội do Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh lập; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 09/7/2025, các bị cáo Huỳnh Tấn T, Tiêu Minh P đã có hành vi góp tiền mua ma túy để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 204 khách sạn L1, địa chỉ số A Đường số F, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh thì sau đó bị phát hiện bắt giữ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo T, P đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025. Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đủ năng lực về trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo vi phạm Luật phòng chống ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, đồng thời hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn; trong vụ án này, bị cáo P là người khởi xướng, liên lạc mua ma túy và cả hai bị cáo cùng đi đến địa điểm đã hẹn trước để tổ chức sử dụng ma túy. Vì vậy mức hình phạt của bị cáo P phải cao hơn bị cáo T.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, bị cáo P là dân tộc Hoa nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 (đối với bị cáo P) Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhưng không thu lợi bất chính, đồng thời có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo Huỳnh Tấn T:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone 11 Promax màu gold, 128GB.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể; 01 (một) bình nhựa có nắp màu đen có gắn ống thủy tinh và ống hút, đã qua sử dụng; 05 (năm) bật lửa, đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút được bịt kín một đầu.

Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo Tiêu Minh P:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động iPhone 15 Promax, màu trắng, 256GB; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nào được đề nghị xem xét trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Nguyễn Anh T3 (Lễ tân khách sạn L1) cho các bị cáo Tiêu Minh P và Huỳnh Tấn T thuê phòng ở nhưng không biết các bị cáo P và T sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Tấn T, do bị cáo T không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Tấn T, Tiêu Minh P phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T 04 (Bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2025.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Tiêu Minh P 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2025.

3. Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo Huỳnh Tấn T:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone 11 Promax màu gold, 128GB.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể; 01 (một) bình nhựa có nắp màu đen có gắn ống thủy tinh và ống hút, đã qua sử dụng; 05 (năm) bật lửa, đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút được bịt kín một đầu.

Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo Tiêu Minh P:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động iPhone 15 Promax, màu trắng, 256GB; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G.

(Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ các vật chứng trên theo phiếu nhập kho số PNK26/9-131BT ngày 20/01/2026).

4. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Huỳnh Tấn T, Tiêu Minh P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo Tiêu Minh P, khi nào phát hiện, truy tìm được thì xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Các bị cáo Huỳnh Tấn T, Tiêu Minh P có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Phòng PV06 – Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Bình Thiện